

Số: **98** /BC-UBND

Đắk Lắk, ngày **12** tháng 4 năm 2019

**BÁO CÁO**

**Tổng kết 05 năm thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá**

Thực hiện Quyết định số 394/QĐ-BYT, ngày 30/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Kế hoạch đánh giá 05 năm thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá (Luật PCTHTL), UBND tỉnh Đắk Lắk báo cáo như sau:

**PHẦN I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ TỔ CHỨC TRIỂN KHAI LUẬT**

**I. Việc ban hành các văn bản quán triệt, phổ biến, chỉ đạo, điều hành, các chương trình, kế hoạch, đề án tổ chức triển khai thực hiện Luật:**

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 3392/QĐ-UBND, ngày 22/12/2015 về việc thành lập Ban chỉ đạo và Tổ thư kí giúp việc Ban chỉ đạo Chương trình PCTHTL tỉnh. Ban chỉ đạo có 14 thành viên, do Phó Chủ tịch UBND tỉnh làm trưởng ban và hoạt động độc lập, không lồng ghép, được phân công nhiệm vụ rõ ràng cho từng thành viên.

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 29/2016/QĐ-UBND, ngày 11/7/2016 Quy định nếp sống văn minh trong tiệc cưới, việc tang và lễ hội trong đó có quy định về việc hút thuốc lá ở nơi công cộng.

- Sở Công Thương đã ban hành văn bản số 700/SCT-QLTM ngày 05/9/2013 đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị định số 67/2013/NĐ-CP theo thẩm quyền; thực hiện việc cấp Giấy bán lẻ thuốc lá theo quy định tại Nghị định, hướng dẫn, tuyên truyền phổ biến các quy định của Nghị định đến thương nhân kinh doanh thuốc lá trên địa bàn, chủ động công tác kiểm tra, kiểm soát các hoạt động kinh doanh thuốc lá của thương nhân trên địa bàn.

- Thành phố Buôn Ma Thuột đã ban hành Nghị quyết 05-NQ/TU, ngày 11/7/2017 về xây dựng nếp sống văn minh đô thị trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột giai đoạn 2017-2020 và định hướng đến năm 2025 và Kế hoạch số 136/KH-UBND, ngày 25/9/2017 về thực hiện Nghị quyết 05-NQ/TU, ngày 11/7/2017 về xây dựng nếp sống văn minh đô thị trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột giai đoạn 2017-2020 và định hướng đến năm 2025; Quyết định số 7404/QĐ-UBND ngày 14/12/2018 về việc ban hành Bộ quy tắc ứng xử về văn minh đô thị trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột.

Ngoài ra các địa phương khác trên toàn tỉnh đã ban hành các Nghị quyết, Kế hoạch thực thi Luật PCTHTL trên địa bàn phụ trách.

**II. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật.**

**1. Thống kê số liệu**

TT	Thời gian tổ chức	Tên/nội dung tuyên truyền, phổ biến	Số lượng hoạt động	Đối tượng/số lượng tham dự
1	8-12/2012	Luật PCTHTL, Nghị định số 176/2013/NĐ-CP của Chính phủ, Quyết định số 229/QĐ-TTg, ngày 25/01/2013 của Thủ tướng.	550 lượt phát thanh	Thính giả nghe đài phát thanh
2	Năm 2013-2018	PCTHTL	17 lớp truyền truyền và 11 lớp tập huấn	số người tham dự là 2.465 người.
3	Năm 2016	Hội thi tìm hiểu về Luật Luật PCTHTL	1 hội thi	Học sinh / 150 người
4	Từ năm 2015-2018	Tập huấn về các qui định của Luật PCTHTL và các ban bản hướng dẫn	50 lớp	Giáo viên, cán bộ y tế, công an, thanh tra, cán bộ hành chính/2.512 người
5	Từ năm 2015-2018	Truyền thông trực tiếp về các qui định của Luật PCTHTL và các ban bản hướng dẫn	84 buổi	Học sinh, giáo viên, công nhân, nhân viên nhà hàng/khách sạn, cán bộ hành chính, cán bộ y tế, bệnh nhân, người nhà bệnh nhân/15.480 người
6	Từ năm 2015-2018	Phát thông điệp về Luật PCTHTL trên Đài PTTH tỉnh	395 lần	Cán bộ, nhân dân toàn tỉnh
7	Từ năm 2015-2018	Đăng bài về Luật PCTHTL trên Báo Đắk Lắk	10 tin, bài	Cán bộ, nhân dân toàn tỉnh
8	Từ năm 2015-2018	Đăng bài về Luật PCTHTL trên Cổng thông tin điện tử ngành y tế	10 tin, bài	Cán bộ, nhân dân toàn tỉnh
9	Từ năm 2015-2018	Biển cấm hút thuốc lá	1.234 cái	Treo tại nơi công cộng
10	Từ năm 2015-2018	Tập huấn giáo dục Pháp luật về PCTHTL	220	Cán bộ quản lý, giáo viên các trường học các cấp

## **2. Đánh giá, nhận xét hoạt động tuyên truyền, phổ biến Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành:**

### **2.1. Kết quả đã đạt được:**

Công tác tuyên truyền phổ biến Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành được triển khai kịp thời, thường xuyên dưới nhiều hình thức đa dạng, phong phú như truyền thông trực tiếp tại cộng đồng, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng. Công tác tuyên truyền, giáo dục cũng hướng đến đa dạng các đối tượng, từ nông dân, công nhân, học sinh, sinh viên đến cán bộ công chức, viên chức, lực lượng vũ trang. Theo kết quả báo cáo điều tra “Thực trạng thực thi Luật PCTHTL tại tỉnh Đắk Lắk năm 2018” do trung tâm Truyền thông giáo dục sức khỏe tỉnh Đắk Lắk thực hiện, có 64% người dân tại cộng đồng biết về quy định của Luật PCTHTL.

### **2.2. Hạn chế, bất cập:**

- Công tác tuyên truyền, phổ biến Luật chưa được sâu rộng đến tất cả các địa phương trong tỉnh.
- Nhận thức của người dân về Luật PCTHTL còn hạn chế.
- Nhiều cán bộ nhà nước chưa nghiêm túc, gương mẫu trong việc chấp hành Luật.
- Việc áp dụng xử phạt vi phạm hành chính trong Luật PCTHTL chưa được thực hiện.

### **2.3. Nguyên nhân của hạn chế, bất cập:**

- Đắk Lắk là tỉnh miền núi, diện tích rộng, có đông đồng bào các dân tộc cùng chung sống.
- Tình trạng hút thuốc lá, thuốc Lào ở các địa phương trong tỉnh vẫn còn phổ biến, đặc biệt ở một số vùng, nhiều hộ gia đình còn trồng và kinh doanh thuốc lá theo kiểu tự phát.
- Đời sống kinh tế của phần lớn người dân còn khó khăn, trình độ dân trí chưa cao.
- Một số cán bộ là lãnh đạo, thủ trưởng các đơn vị vẫn còn hút thuốc lá. Tình trạng người đứng đầu không gương mẫu sẽ ảnh hưởng đến tâm lý và thái độ của nhân viên.
- Chế tài xử phạt theo quy định của Luật PCTHTL chưa rõ ràng, khiến cho nhiều đơn vị lúng túng trong việc áp dụng Luật vào đời sống. Luật cũng chưa tạo được sức răn đe mạnh, dễ dẫn đến nguy cơ lờn Luật.

## **III. Công tác ban hành các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật:**

Do thực tế tại địa phương, việc sản xuất và buôn bán thuốc lá không phát triển vì vậy tỉnh chưa ban hành văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thuốc lá.

#### **IV. Đánh giá điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Luật:**

##### **1. Sự phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức tại địa phương trong thực thi pháp luật PCTHTL.**

Trong quá trình triển khai các qui định của Luật PCTHTL, ngành y tế và các ngành trong tỉnh có sự phối hợp, hỗ trợ tốt từ các cơ quan, chính quyền các địa phương trong toàn tỉnh, thể hiện ở các hoạt động như phối hợp tổ chức, huy động đối tượng tham gia... điều này góp phần nâng cao hiệu quả các hình thức, hoạt động tuyên truyền.

##### **2. Sự tham gia của các tổ chức xã hội, người dân trong PCTHTL thuộc lĩnh vực, phạm vi địa phương quản lý.**

Các tổ chức xã hội, người dân đều nhiệt tình hưởng ứng, tham gia đầy đủ các hoạt động tuyên truyền về pháp luật nói chung và Luật PCTHTL nói riêng.

##### **3. Kinh phí và các điều kiện bảo đảm khác:**

- Trước khi Luật PCTHTL có hiệu lực thi hành, kinh phí tổ chức các hoạt động về PCTHTL chủ yếu được trích từ nguồn ngân sách quốc gia (Chương trình mục tiêu quốc gia về y tế). Tuy nhiên, nguồn kinh phí này dần hạn hẹp qua các năm, do đó các hoạt động tuyên truyền không được thường xuyên, liên tục, chưa tạo được tính sâu rộng trong cộng đồng. Từ năm 2015 đến nay, ngành y tế nhận được sự hỗ trợ kinh phí của Quỹ PCTHTL (Bộ Y tế) nên các hoạt động tuyên truyền đa dạng hơn, sâu, rộng và thường xuyên, liên tục hơn đến mọi tầng lớp nhân dân. Do đó đã góp phần nâng cao đáng kể nhận thức của cộng đồng về tác hại của thuốc lá và Luật PCTHTL.

**4. Việc đảm bảo cơ sở vật chất,** trang thiết bị, phương tiện làm việc cho nhân lực phụ trách công tác tuyên truyền về Luật PCTHTL luôn ổn định, đáp ứng tốt mọi hoạt động.

**5. Những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quá trình triển khai thi hành và các điều kiện bảo đảm việc thi hành Luật PCTHTL tại địa phương** (về nguồn và cơ chế tài chính, nguồn nhân lực, tổ chức bộ máy, các vấn đề khác).

- Về cơ chế tài chính: Do nguồn thu ngân sách của địa phương có hạn nên việc hỗ trợ kinh phí đối ứng cho việc tuyên truyền, triển khai thi hành Luật còn hạn chế.

- Về nguồn nhân lực: Do chủ trương tinh giản biên chế, tin gọn bộ máy quản lý nhà nước nên công tác tuyên truyền về Luật PCTHTL được giao chủ yếu cho Sở Y tế, trong khi nguồn nhân lực của ngành y tế còn đang thiếu về số lượng, điều này ảnh hưởng đến chất lượng các công tác tuyên truyền, phổ biến Luật. Các cán bộ phụ trách công tác này tất cả đều là kiêm nhiệm.

#### **PHẦN II. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THI HÀNH LUẬT**

**I. Tình hình, kết quả thực hiện các qui định về các biện pháp giảm nhu cầu sử dụng thuốc lá tại địa phương:**

**1. Công tác thông tin, giáo dục, truyền thông về phòng, chống tác hại thuốc lá:**

### 1.1. Thống kê số liệu

TT	Thời gian tổ chức	Tên/nội dung tuyên truyền, phổ biến	Số lượng hoạt động	Đối tượng/số lượng tham dự
1	Năm 2016	Hội thi tìm hiểu về Luật PCTHTL	1 hội thi	Học sinh/150 người
2	Năm 2015, 2016, 2018	Mít tinh hưởng ứng ngày Thế giới không thuốc lá (31/5) và Tuần lễ quốc gia không thuốc lá (25-31/5)	3 cuộc	Cán bộ, nhân dân, học sinh, lực lượng vũ trang/ 2.100 người
3	Từ năm 2015-2018	Tập huấn về tác hại của thuốc lá	50 lớp	Giáo viên, cán bộ y tế, công an, thanh tra, cán bộ hành chính/2.512 người
4	Từ năm 2015-2018	Truyền thông trực tiếp về tác hại của thuốc lá	84 buổi	Học sinh, giáo viên, công nhân, nhân viên nhà hàng/khách sạn, cán bộ hành chính, cán bộ y tế, bệnh nhân, người nhà bệnh nhân/15.480 người
5	Từ năm 2015-2018	Phát phóng sự về tác hại của thuốc lá, các bệnh do thuốc lá gây ra	5 phóng sự	Cán bộ, nhân dân toàn tỉnh
6	Từ năm 2015-2018	Thực hiện tọa đàm, trao đổi với bác sĩ về tác hại của thuốc lá	4 cuộc	Cán bộ, nhân dân toàn tỉnh
7	Từ năm 2015-2018	Đăng bài về tác hại của thuốc lá trên Báo Đắk Lắk	30 bài	Cán bộ, nhân dân toàn tỉnh
8	Từ năm 2015-2018	Đăng bài về tác hại của thuốc lá trên Cổng thông tin điện tử ngành y tế	35 tin, bài	Cán bộ, nhân dân toàn tỉnh
9	Từ năm 2015-2018	Sản xuất tài liệu truyền thông về tác hại của thuốc lá	- Pa nô: 245 cái - Biển "Cấm hút thuốc lá": 5.000 cái - Tờ rơi: 30.000 tờ	Cấp phát cho các cơ sở y tế, trường học, cơ quan hành chính, nhân dân toàn tỉnh

## 1.2. Nhận xét, đánh giá

a) Tổ chức cung cấp thông tin về tác hại của thuốc lá đối với sức khỏe của người sử dụng, trẻ em, phụ nữ mang thai, người khác chịu ảnh hưởng của khói thuốc lá, môi trường sống và kinh tế xã hội.

Việc cung cấp thông tin về tác hại của thuốc lá đối với sức khỏe của người sử dụng, trẻ em, phụ nữ mang thai, người khác chịu ảnh hưởng của khói thuốc lá, môi trường sống và kinh tế xã hội được triển khai thường xuyên, liên tục bằng nhiều hình thức truyền thông đa dạng như tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng; tổ chức tập huấn, truyền thông trực tiếp về tác hại của việc hút thuốc lá chủ động và thụ động đến các đối tượng đích như nam giới, cán bộ y tế (để tuyên truyền đến bệnh nhân), học sinh (để tuyên truyền đến phụ huynh). Theo báo cáo điều tra “Thực trạng thực thi Luật phòng chống tác hại thuốc lá tại tỉnh Đắk Lắk năm 2018” do Trung tâm truyền thông GDSK thuộc Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk thực hiện, 95,7% người dân tại cộng đồng hiểu biết về tác hại của thuốc lá và các căn bệnh nguy hiểm có liên quan đến thuốc lá. Mặc dù nhận thức về tác hại của thuốc lá trong cộng đồng đã được nâng cao, song tỉ lệ người cai thuốc lá chưa cao. Tỉ lệ người trẻ tuổi, học sinh, sinh viên hút thuốc lá có dấu hiệu tăng.

### **III. Đánh giá các điều kiện bảo đảm để phòng chống tác hại thuốc lá, bao gồm:**

1. Việc quản lý các hoạt động được hỗ trợ kinh phí từ Quỹ PCTHTL theo chức năng quản lý Nhà nước của từng địa phương.

Về hoạt động PCTHTL cũng như nguồn kinh phí hỗ trợ từ Quỹ Phòng chống tác hại thuốc lá được Sở Y tế giao cho Trung tâm truyền thông làm đơn vị đầu mối, chịu trách nhiệm phối hợp với các đơn vị trong toàn tỉnh thực hiện. Công tác chuyên môn và tài chính liên quan đều được Trung tâm truyền thông GDSK thực hiện đúng trong cam kết hợp đồng đã kí với Quỹ. Đồng thời, đều đặn hàng quý, hàng năm đều thực hiện báo cáo chuyên môn và tài chính đến Quỹ. Từ năm 2015 đến năm 2018, biên bản thanh lý hợp đồng giữa hai bên đều đã được thống nhất.

2. Kết quả thực hiện các hoạt động từ nguồn hỗ trợ của Quỹ PCTHTL:

- Số lượng, tỷ lệ kinh phí cơ quan, tổ chức nhận được hỗ trợ của Quỹ: 1 đơn vị là Trung tâm truyền thông GDSK trực thuộc Sở Y tế Đắk Lắk.

- Số lượng, chất lượng hoạt động; đối tượng được hỗ trợ, hiệu quả thực hiện; hạn chế, khó khăn, vướng mắc; nguyên nhân theo từng nhiệm vụ cụ thể trong 9 nhiệm vụ

Nhiệm vụ 1: Truyền thông về tác hại của thuốc lá và phòng, chống tác hại của thuốc lá phù hợp với từng nhóm đối tượng;

Nhiệm vụ này được triển khai thường xuyên, đa dạng các loại hình truyền thông, cả truyền thông trực tiếp và gián tiếp, tập trung vào các đối tượng là người dân, giáo viên, học sinh, cán bộ công nhân viên chức nhà nước, cán bộ y

tế, bệnh nhân và người nhà bệnh nhân, nhân viên phục vụ khách sạn, nhà hàng. Từ năm 2015 đến 2018 đã tổ chức được 84 buổi truyền thông trực tiếp cho 15.480 lượt người về tác hại của thuốc lá và Luật PCTHTL. Hoạt động này được các đơn vị phối hợp thực hiện đánh giá là có hiệu quả và cần tổ chức liên tục. Bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động này gặp một số khó khăn trong việc tập trung lực lượng để tuyên truyền, đặc biệt là nhóm đối tượng nông dân và nhân viên nhà hàng khách sạn. Nguyên nhân là do nông dân phải lao động, làm việc vất vả cả ngày. Do đó, cho dù hoạt động tuyên truyền có tổ chức vào buổi tối thì tỉ lệ người tham gia đầy đủ cũng không đảm bảo. Còn phía nhà hàng khách sạn là những đơn vị kinh doanh, do vậy khó tập trung cùng một lúc một lượng lớn nhân viên để thực hiện công tác tuyên truyền.

Nhiệm vụ 2: Xây dựng, triển khai các mô hình điểm về cộng đồng, cơ quan, tổ chức không có khói thuốc lá; phát triển và nhân rộng các mô hình có hiệu quả.

Nhiệm vụ này chưa được triển khai thực hiện. Hoạt động tuyên truyền đang được triển khai rộng khắp, trải đều ở tất cả các đối tượng. Nguyên nhân là do chưa có nguồn kinh phí hỗ trợ để triển khai.

Nhiệm vụ 3: Tổ chức các chiến dịch, sáng kiến về phòng, chống tác hại của thuốc lá dựa vào cộng đồng; tư vấn việc tổ chức nơi dành riêng cho người hút thuốc lá tại các địa điểm công cộng.

Nhiệm vụ này chưa được triển khai thực hiện. Nguyên nhân là do chưa có nguồn kinh phí hỗ trợ để triển khai.

Nhiệm vụ 4: Tổ chức cai nghiện thuốc lá.

Nhiệm vụ này chưa được triển khai mà chỉ đang tồn tại hoạt động tư vấn cai nghiện tại các cơ sở y tế khám chữa bệnh. Tuy nhiên việc tư vấn cũng chưa hình thành một mô hình chính thức, bài bản vì hạn chế kinh phí.

Nhiệm vụ 5: Xây dựng, triển khai các mô hình điểm về cai nghiện thuốc lá dựa vào cộng đồng và phát triển, nhân rộng các mô hình có hiệu quả.

Nhiệm vụ này chưa được triển khai thực hiện.

Nhiệm vụ 6: Nghiên cứu đưa ra những bằng chứng phục vụ cho công tác phòng, chống tác hại của thuốc lá.

Thực hiện nhiệm vụ này, Trung tâm truyền thông GDSK đã tổ chức thực hiện đề tài nghiên cứu về “Thực trạng thực thi Luật phòng chống tác hại thuốc lá tại tỉnh Đắk Lắk năm 2018”. Trên cơ sở điều tra về tình hình sử dụng thuốc lá, ảnh hưởng của việc hút thuốc lá thụ động trong cộng đồng và mức độ hiểu biết Luật PCTHTL của người dân, nhóm tác giả thực hiện đề tài đã kiến nghị những giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả của các hoạt động PCTHTL, từ đó góp phần giảm nhu cầu sử dụng thuốc lá. Hoạt động này đã nhận được sự hưởng ứng, phối hợp tốt của nhân dân.

Nhiệm vụ 7: Xây dựng, hỗ trợ hoạt động, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho mạng lưới cộng tác viên làm công tác phòng, chống tác hại của thuốc lá.

Từ năm 2015-2018, Trung tâm truyền thông GDSK đã tổ chức nhiều lớp tập huấn nhằm nâng cao kiến thức và năng lực truyền thông về tác hại của thuốc lá, Luật PCTHTL cho các cán bộ y tế. Từ năm 2015 đến nay đã tổ chức được 18 lớp tập huấn cho 900 lượt cán bộ y tế tuyến huyện và xã.

Nhiệm vụ 8: Xây dựng nội dung và tổ chức đưa giáo dục về tác hại và phòng, chống tác hại của thuốc lá vào chương trình giáo dục phù hợp với các cấp học.

Nhiệm vụ này được Sở Giáo dục và Đào tạo tích cực triển khai và đạt được hiệu quả cao. Tất cả các trường học trên địa bàn tỉnh đều đưa nội dung “cấm hút thuốc lá” và nội quy học sinh. Tất cả các giáo viên đều kí cam kết với Ban Giám hiệu nhà trường về việc “không hút thuốc lá” trong phạm vi trường học. Hoạt động này còn được đưa vào qui chế thi đua của mỗi cá nhân giáo viên hàng năm. Từ năm 2015-2018, Trung tâm truyền thông GDSK cũng đã phối hợp với các trường học trên địa bàn tỉnh tổ chức 52 buổi truyền thông trực tiếp về tác hại của thuốc lá và Luật PCTHTL cho 12.450 học sinh.

Nhiệm vụ 9: Thực hiện các giải pháp chuyển đổi ngành, nghề cho người trồng cây thuốc lá, chế biến nguyên liệu thuốc lá, sản xuất thuốc lá: Nhiệm vụ này chưa được triển khai vì hạn chế nguồn kinh phí.

#### **IV. Đánh giá việc tuân thủ của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh, cá nhân qua hoạt động thu thập thông tin về tình hình thi hành pháp luật, kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo việc thi hành Luật PCTHTL tại địa phương.**

##### **1. Việc tuân thủ quy định địa điểm cấm hút thuốc lá, địa điểm hút thuốc lá tại địa phương.**

###### 1.1.1. Thống kê số liệu.

Về tiếp nhận thông tin, phản ánh, đơn thư, khiếu nại, tố cáo: trong 5 năm, tại các cơ quan thuộc ngành Y tế chưa tiếp nhận đơn thư, chưa có vụ khiếu kiện, tố cáo liên quan đến nội dung này.

###### 1.1.2. Về hoạt động kiểm tra, giám sát

T T	Số cơ sở, đơn vị được kiểm tra	Thời gian kiểm tra	Hành vi vi phạm (nếu có)	Kết quả giải quyết
1	6	Năm 2015	Không treo biển “Cấm hút thuốc” tại nơi có quy định cấm; Chưa đưa nội dung PCTHTL vào qui chế cơ quan; Cửa hàng kinh doanh thuốc lá trưng bày quá 1 bao/gói của một nhãn hiệu thuốc lá.	Tuyên truyền, nhắc nhở
2	14	Năm 2016	Không treo biển “Cấm hút thuốc” tại nơi có quy định cấm; Các nhà hàng còn tồn tại phổ biến hành vi	Tuyên truyền, nhắc nhở



			hút thuốc lá trong nhà.	
3	67	Năm 2017	Không treo biển “Cấm hút thuốc” tại nơi có quy định cấm; Chưa đưa nội dung phòng chống tác hại thuốc lá vào qui chế cơ quan; Các nhà hàng còn tồn tại hành vi hút thuốc lá trong nhà	Tuyên truyền, nhắc nhở
4	100	Năm 2018	Không treo biển “Cấm hút thuốc” tại nơi có quy định cấm; Chưa đưa nội dung phòng chống tác hại thuốc lá vào qui chế cơ quan; Các nhà hàng còn tồn tại hành vi hút thuốc lá trong nhà; Các khách sạn, quán karaoke không có khu vực riêng dành cho người hút thuốc.	Tuyên truyền, nhắc nhở

- Trên địa bàn huyện M’Đrăk, năm 2017, xảy ra 01 vụ vi phạm về thuốc lá nhập lậu với 2.490 gói, xử lý tiêu hủy với giá trị 889.460.000 đồng; năm 2018, xảy ra 05 vụ vi phạm, bắt 04 đối tượng với số lượng 44.230 gói, trong đó đã xác định được 03 vụ, với số lượng 23.930 gói là thuốc lá nhập lậu, xử lý tiêu hủy với số tiền 939.460.000 đồng, số còn lại hiện đang chờ xác minh, xử lý.

- Từ năm 2015 đến tháng 2/2019 tại TP Buôn Ma Thuột, thị xã Buôn Hồ, huyện Krông Búk và M’Đrăk đã cấp phép kinh doanh thuốc lá cho 99 hộ kinh doanh thuốc lá trên địa bàn huyện.

Từ năm 2013-2018, Công an thị xã Buôn Hồ đã phát hiện 08 vụ, 08 đối tượng, thu giữ 1.172 bao thuốc Jet, 1.395 bao thuốc ESSE Menthol, 190 bao ESE Golden Leaf, 160 bao ESSE Gold Special, 150 bao Carri Superslim Menthol, 30 bao ESS Light, 30 bao ESSE Classic. Xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền là 125 triệu đồng.

2. Những thuận lợi khó khăn trong quá trình thực hiện Luật phòng chống tác hại của thuốc lá và các văn bản quy định chi tiết hướng dẫn thi hành Luật:

Luật phòng chống tác hại thuốc lá có hiệu lực kể từ ngày 01/5/2013 đã tạo hành lang pháp lý và cơ sở giảm nhu cầu sử dụng thuốc lá, kiểm soát nguồn cung cấp thuốc lá và điều kiện bảo đảm để phòng, chống tác hại của thuốc lá. Đối với cấp Sở được phân công quản lý việc cấp phép bán buôn sản phẩm thuốc lá; giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá; giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá trên địa bàn 1 tỉnh, trong quá trình thực hiện quản lý cấp phép còn tồn tại một số khó khăn:

Nhiều điểm bán thuốc lá cũng đã thực hiện việc xin cấp giấy phép theo quy định, tuy nhiên đối với các điểm bán lẻ thuốc lá hay các tiệm tạp hóa nhỏ khó khăn chung hiện nay là không thể cấp giấy phép bán thuốc lá do “vướng” quy định. Theo đó, hồ sơ đề nghị cấp giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá phải có

bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận mã số thuế, bản sao các văn bản giới thiệu, hợp đồng mua bán...nên hiện nay tình trạng bán lẻ chưa thể kiểm soát được.

Theo Luật PCTHTL quy định không bán thuốc lá cho người chưa đủ 18 tuổi; không sử dụng người chưa đủ 18 tuổi bán thuốc lá, người chịu trách nhiệm tại điểm bán của đại lý bán lẻ thuốc lá phải treo biển thông báo không bán thuốc lá cho người chưa đủ 18 tuổi; đại lý bán lẻ, điểm bán lẻ thuốc lá không được trưng bày quá một bao, một tút hoặc một hộp của một nhãn hiệu thuốc lá” tuy nhiên ở một số điểm hiện nay vẫn còn tình trạng thường xuyên xảy ra, nhất là gần các khu vực trường học, bệnh viện... tuy nhiên chế tài xử phạt người vi phạm vẫn chưa nghiêm.

Theo quy định tại Khoản 2 Điều 25 Luật Phòng chống tác hại của thuốc lá 2012 quy định cơ quan, tổ chức, cá nhân không được bán thuốc lá trong phạm vi 100m tính từ ranh giới khuôn viên tuy nhiên hiện nay vẫn còn tình trạng bán lẻ trong phạm vi 100m cụ thể là các tiệm tạp hóa, những người bán lẻ dọc đường.

Theo quy định của Luật phòng chống tác hại thuốc lá, nơi làm việc hoặc tại các Trung tâm y tế, bệnh viện,... là nơi cấm hút thuốc lá, nhưng thực trạng vẫn có rất nhiều người hút thuốc....Tương tự, tại các bến xe, nhà ga, tình trạng hút thuốc lá trong khu vực cấm vẫn diễn ra khá phổ biến, nhưng việc xử phạt người vi phạm vẫn chưa nghiêm. Luật PCTHCTL đã nêu rõ những địa điểm cấm hút thuốc lá hoàn toàn, tuy nhiên tại nhiều địa điểm công cộng, tình trạng người hút thuốc vẫn còn rất nhiều và rất khó nhắc nhở, xử phạt. Hiện người dân có thể mua thuốc lá tại bất cứ đâu, rất sẵn và dễ mua ở các cửa hàng, đại lý hay quán nước vỉa hè từ thành phố tới khu vực nông thôn. Theo những người bán hàng, quy định cấm bán thuốc lá cho người dưới 18 tuổi rất khó thực thi, bởi nhiều người không biết đến quy định này hoặc biết nhưng khó phân biệt đối tượng mua đã đủ tuổi hay chưa... Cùng với đó là việc xử phạt các hành vi vi phạm quy định cấm hút thuốc lá tại các nơi công cộng chưa được triển khai trên địa bàn tỉnh.

### **PHẦN III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

#### **I. Đề xuất, kiến nghị các giải pháp để tổ chức thi hành có hiệu quả Luật PCTHTL.**

##### **1. Các giải pháp về chỉ đạo.**

- Đối với Chính phủ và Quốc hội.

Cần có văn bản chỉ đạo cụ thể đến từng bộ, ban, ngành, UBND các tỉnh/thành về việc thực thi nghiêm Luật PCTHTL.

Cần bổ sung các văn bản hướng dẫn thi hành Luật bằng việc qui định rõ ràng nhân sự có thẩm quyền phạt vi phạm hành chính về Luật PCTHTL cho từng đơn vị cụ thể.

- Đối với các bộ, ban, ngành.

Cần có các văn bản chỉ đạo cụ thể đến từng đơn vị trong phạm vi quản lý điều hành của bộ, ban, ngành mình về việc thực thi nghiêm Luật PCTHTL. Và yêu cầu mỗi đơn vị thực hiện báo cáo hoạt động thực thi Luật hàng quý, hàng năm.

## **2. Các giải pháp về nguồn lực phục vụ việc triển khai thi hành Luật**

Tăng cường kinh phí truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng về Luật PCTHTL.

## **3. Các giải pháp khác**

Nâng cao tính nghiêm minh của Luật bằng việc tăng cường xử phạt vi phạm hành chính đối với những hành vi vi phạm.

Trên đây là Báo cáo tổng kết 05 năm thi hành Luật PCTHTL trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo để Bộ Y tế tổng hợp, theo dõi./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Y tế;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Các Sở: YT, CT, CAT;
- Lưu: VT, KGVX.(09b)

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**H'Yim Kđoh**